TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUỆN ĐĂK H **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUỆN ĐĂK H - TỈNH KONTUM

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Văn Kiên và Bà Chu Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dịu - Thư ký tòa án nhân dân hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân hUện Đăk H tham gia phiên tòa: Ông NgUễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST – HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo QUết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023; QUết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST – HS ngày 30 tháng 01 năm 2023; QUết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST – HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

+ Bị cáo thứ nhất: **Phương Công Q**; Sinh ngày: 02/6/1998 tại tỉnh Kon Tum. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phương Công N, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ tên Phan Thị H; sinh năm 2002 và có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

(Ngày 16/9/2015 bị Công an tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi mua số lô, số đề mức hình phạt tiền 350.000 đồng. Ngày 18/9/2015 bị cáo đã nộp phạt).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2022 đến ngày 25/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chăn, bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

+ Bị cáo thứ hai: **Nghiên Thế V**; Sinh ngày: 22/12/1990 tại tỉnh Thái Bình. Nơi ĐKHKTT: Thôn Luật T, xã Quang L, hUện Kiến X, tỉnh Thái B. Nơi ở hiện nay: Thôn Kon Rơ B1, xã Vinh Q, THnh phố Kon T, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nghiên Xuân V, sinh năm 1956 và bà

Trần Thị N, sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 đến ngày 25/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chăn, bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

+ Bị cáo thứ ba: **NgUễn Thị Q2**; Sinh ngày: 21/01/1991 tại tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký HKTT: xã Ninh X, hUện Thuận T, tỉnh Bắc N và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông NgUễn Hữu Đoạt (đã chết) và bà NgUễn Thị Lăng, sinh năm 1962; Bị cáo có chồng tên Hoàng Q Đông, sinh năm 1982 và có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Q U; sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngọk, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Người có qUền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh NgUễn Văn Trọng; sinh năm: 1990; địa chỉ: tổ dân phố 8, thị trấn Đăk H, hUện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Thế Anh; sinh năm: 2003; địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đăk Hring, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh NgUễn Văn HU; sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn 8, xã Chính Lý, hUện Lý Nhân, tỉnh H Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 27/3/2022, Phạm Q U và NgUễn Văn Trọng đến quán thịt chó "Bốc Lửa" tại TDP7, thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum để nhậu. Cùng thời điểm này, Phương Công Q, Phạm Thế Anh, NgUễn Văn HU, NgUễn Thị Q2 và Nghiên Thế V cũng đến quán thịt chó "Bốc Lửa" để nhậu. Trong quá trình uống rượu, giữa bàn của U với bàn của Q có qua lại mời rượu nhau thì giữa U với Q2 xảy ra cự cãi, lời qua tiếng lại; Q2 cầm ly rượu ném về phía Phạm Q U và nói: "Đánh chết mẹ nó đi". Khi nghe Q2 nói vậy thì V, Q2, HU và U dùng tay không lao vào đánh nhau. Ngoài ra, Q dùng tay, chân đánh Trọng dẫn đến Trọng bị thương ở vùng đầu. Sau đó, Trọng được U chở đến Trung tâm y tế hUện Đăk H điều trị vết thương. Sau khi đưa Trọng đến Trung tâm y tế hUện Đăk H, U cầm theo 01 *(một)* con dao quay lại quán thịt chó "Bốc Lửa". Cùng lúc này, nhóm của Q2 vừa tính tiền, đang đứng ở đường bê tông trước cổng quán để lấy xe mô tô ra về. Thấy U quay lại và có mang theo 01 *(một)* con dao, Phạm Thế Anh chạy đến dật lấy con dao ném xuống nền đất gần đó. Khi Q2 với U đang lời qua tiếng lại thì Q2 hô lớn: "Chém chết mẹ nó đi". Nghe vậy, Q chạy đến gốc tường

của quán lấy 01 *(một)* cái xẻng *(dùng để đảo than nướng thịt chó)* dài 152cm *(cán bằng gỗ dài 123cm)* chạy ra đánh 01 *(một)* cái vào phần ngực của U; còn V chạy vào khu vực chế biến thức ăn của quán lấy 01 *(một)* con dao dài 40,5cm *(cán dao làm bằng gỗ dài 12cm)* chạy ra chém vào vùng lưng (bờ vai), đùi trái và tay trái của U. Sau khi bị chém, U bỏ chạy ra hướng đường Chu Văn An thì V cầm dao đuổi theo phía sau. Lúc này, Phạm Thế Anh chạy theo V giằng lấy con dao lại và đưa vào trả cho chủ quán rồi nhóm của Q2 ra về. Riêng U sau khi bỏ chạy đã điện thoại cho người nH đến đưa đến Trung tâm y tế hUện Đăk H cấp cứu và được chUển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum điều trị. Ngày 04/4/2022, anh U làm đơn trình báo đến Công an hUện Đăk H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 44/TgT-TTPY, ngày 12/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Q U:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng giữa ngực kích thước trung bình: 02%; Sẹo đường nách giữa phải (sẹo dẫn lưu) kích thước nhỏ: 01%; Sẹo vùng lưng dưới bã vai trái kích thước lớn: 03%; Sẹo 1/3 giữa đùi trái kích thước trung bình: 02%; Mẻ xương ức đơn thuần không biến dạng lồng ngực: 06%; Tổn thương màng phổi một bên đã phẫu thuật không để lại di chứng: 04%; Sẹo 1/3 giữa cánh tay trái trong bệnh án điều trị không ghi nhận thương tích: Không xếp tỷ lệ.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban Hnh kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 16,77% làm tròn 17% *(Viết bằng chữ: Mười bảy phần trăm)*.

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân hUện Đăk H đã trU tố bị các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân hUện Đăk H giữ ngUên quan điểm trU tố, đề nghị Hội đồng xét xử: TUên xử các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V về tội: "Cố ý gây thương tích"; đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng đ khoản 2 Điều 134 với các tình tiết theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phương Công Q mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời gian chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp Hnh án.

- Áp dụng đ khoản 2 Điều 134 với các tình tiết theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo NgUễn Thị Q2 mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tUên án.

- Áp dụng đ khoản 2 Điều 134 với các tình tiết theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nghiên Thế V mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù, thời gian chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp Hnh án.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(một)* con dao có chiều dài 40,5cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao)*. Cán dao được làm bằng gỗ, lưỡi dao sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cái xẻng có chiều dài 152cm *(bao gồm cả cán xẻng và lưỡi xẻng)*. Lưỡi xẻng sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* con dao có chiều dài 48cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao)*. Lưỡi dao sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm và qUền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tUên qUền kháng cáo theo qU định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hnh vi, qUết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an hUện Đăk H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân hUện Đăk H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, trU tố đã thực hiện đúng về thẩm qUền, trình tự, thủ tục qU định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến về Hnh vi, qUết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, qUết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hnh vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V đã tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát trU tố. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của bị hại, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 27/3/2022, tại quán "Bốc Lửa" thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum, giữa bị cáo Q2 với anh Phạm Q U xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại; bị cáo Q2 đã có Hnh động ném ly thủy tinh (loại ly uống rượu) về phía anh Phạm Q U đồng thời có lời nói hô Ho, kích động "Đánh chết mẹ nó đi", "Chém chết mẹ nó đi" dẫn đến bị cáo Q và bị cáo V có Hnh vi dùng dao và xẻng là hung khí ngU hiểm gây thương tích cho anh Phạm Q U với tỷ lệ tổn thương cơ thể đến 17%. Hnh vi của các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo Điểm đ Khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết qU định tại Điểm a

Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn tHnh, khi thực hiện Hnh vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân hUện Đăk H trU tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội:

Hnh vi nêu trên của các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V là ngU hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện Hnh vi phạm tội, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với Hnh vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Nhận thấy, trước khi thực hiện Hnh vi phạm tội cố ý gây thương tích, các bị cáo NgUễn Thị Q2, Nghiên Thế V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo Phương Công Q, ngày 16/9/2015 bị Công an tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi mua số lô, số đề mức hình phạt tiền 350.000 đồng, gày 18/9/2015 bị cáo đã nộp phạt. Như vây, xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự ngUện bồi thường cho bị hại cụ thể: bị cáo Q bồi thường số tiền 24.000.000đ *(hai mươi bốn triệu đồng)*, bị cáo V bồi thường số tiền 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* và bị cáo Q2 bồi thường số tiền 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* cho bị hại Phạm Q U, hiện nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qU định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần cho các bị cáo được hưởng. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, ngoài ra, xét thấy trong vụ án này, ngUên nhân dẫn đến sự việc gây thương tích xảy ra có lỗi một phần của người bị hại nên cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qU định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo V, sau khi thực hiện Hnh vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú nên cũng xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng qU định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm:

Đây là vụ án "Cố ý gây thương tích" có tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước. Trong đó, bị cáo Q2 là người đã kích động, thúc đẩy bị cáo Q và V cùng tham gia gây thương tích

cho bị hại; bị cáo V và Q sau khi được sự kích động của bị cáo Q2 đã không từ chối mà còn tham gia thực hiện Hnh vi phạm tội một cách tích cực, sử dụng hung khí gây thương tích cho bị hại nên các bị cáo phải chịu chung trách nhiệm đối với vụ án đã tham gia thực hiện.

Đối với bị cáo Q2, tU không trực tiếp thực hiện Hnh vi gây thương tích cho anh Phạm Q U nhưng đã có Hnh động ném ly thủy tinh về phía anh U đồng thời có lời nói hô Ho, kích động tinh thần cho bị cáo Q và V trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo Q2 hình phạt tương ướng với Hnh vi phạm tội của bị cáo. Nhận thấy, mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận Hnh vi phạm tội của mình, tU nhiên, tại phiên tòa, bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình. Bị cáo Q2 đã bồi thường số tiền 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* cho bị hại Phạm Q U, hiện nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tại phiên tòa có lời trình bày đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị hại cũng thừa nhận, đã có những lời nói khiêu khích, coi thường các bị cáo, trong đó có bị cáo Q2 dẫn đến bị cáo Q2 bức xúc có những lời nói thiếu kiểm soát. Sau khi xem xét tính chất và mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thật sự tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc bị cáo phạm tội cũng có lỗi của bị hại; bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, ngoài ra có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Đối với bị cáo Q, sau khi được sự kích động của bị cáo Q2 đã tham gia thực hiện Hnh vi phạm tội một cách tích cực, sử dụng hung khí là xẻng để gây thương tích cho bị hại tại vị trí phần ngực gây thương tích sẹo vùng giữa ngực kích thước trung bình: 02%; sẹo đường nách giữa phải (sẹo dẫn lưu) kích thước nhỏ: 01%; mẻ xương ức đơn thuần không biến dạng lồng ngực: 06%; tổn thương màng phổi một bên đã phẫu thuật không để lại di chứng: 04%. Ngoài Hnh vi gây thương tích cho bị hại là anh Phạm Q U thì bị cáo Q cũng dùng tay chân đánh vào vùng đầu của anh NgUễn Văn Trọng, anh Trọng không yêu cầu xử lý đối với bị cáo Q, xong Hnh vi trên thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo Q. Sau khi xem xét tính chất và mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thật sự tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc bị cáo phạm tội cũng có lỗi của người bị hại; người bị hại đã xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng qU định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. TU nhiên, với tính chất mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo V, sau khi được sự kích động của bị cáo Q2 đã không từ chối mà còn tham gia thực hiện Hnh vi phạm tội một cách tích cực, sử dụng hung khí

là dao để gây thương tích cho bị hại tại vị trí vùng lưng (bờ vai), đùi trái và tay trái của bị hại U gây thương tích: Sẹo vùng lưng dưới bã vai trái kích thước lớn: 03%; Sẹo 1/3 giữa đùi trái kích thước trung bình: 02%; Sẹo 1/3 giữa cánh tay trái trong bệnh án điều trị không ghi nhận thương tích: Không xếp tỷ lệ. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đã thật sự tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc bị cáo phạm tội cũng có lỗi của người bị hại; người bị hại đã xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng qU định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. TU nhiên, với tính chất mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 *(một)* con dao có chiều dài 40,5cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao)*. Cán dao được làm bằng gỗ, lưỡi dao sắc; 01 *(một)* cái xẻng có chiều dài 152cm *(bao gồm cả cán xẻng và lưỡi xẻng).* Lưỡi xẻng sắc; 01 *(một)* con dao có chiều dài 48cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao).* Lưỡi dao sắc. Đây là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa Bị hại anh Phạm Q U không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại tiếp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vấn đề khác:

- Đối với thương tích của anh NgUễn Văn Trọng: Quá trình điều tra, anh Trọng khai nhận bị Phương Công Q dùng tay, chân đánh vào vùng đầu nhưng vết thương nhỏ, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Ngày 22/4/2022, anh Trọng có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu điều tra nên HĐXX không đề cập giải qUết.

- Đối với NgUễn Văn HU và Phạm Q U: Trước thời điểm Phạm Q U bị Phương Công Q và Nghiên Thế V dùng hung khí gây thương tích thì NgUễn Văn HU và Phạm Q U đã có Hnh vi dùng tay, chân tham gia vào việc đánh nhau. Hnh vi của NgUễn Văn HU và Phạm Q U chưa gây thương tích cho người bị xâm hại. TU nhiên, Hnh vi này là vi phạm pháp luật nên cần phải bị xử lý Hnh chính để răn đe, giáo dục. Do đó, việc Công an hUện Đăk H căn cứ Điểm a, Khoản 5, Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ qU định *"về xử phạt vi phạm Hnh chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình"* ra QUết định xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị trU cứu trách nhiệm hình sự đối với NgUễn Văn HU và Phạm Q U bằng hình thức phạt tiền với mức phạt mỗi người 6.500.000 đồng *(Sáu triệu năm trăm ngàn đồng)* là có căn cứ, đúng qU định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo qU định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

TUên bố: Các bị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **NgUễn Thị Q2**: 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tUên án (ngày 17/3/2023).

Giao bị cáo NgUễn Thị Q2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk H, hUện Đăk H, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo NgUễn Thị Q2.

Trường hợp bị cáo NgUễn Thị Q2 thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi Hnh án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể qUết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phương Công Q: 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày chấp Hnh án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2022 đến ngày 25/7/2022.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nghiên Thế V: 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày chấp Hnh án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 đến ngày 25/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: TUên tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(một)* con dao có chiều dài 40,5cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao)*. Cán dao được làm bằng gỗ, lưỡi dao sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* cái xẻng có chiều dài 152cm *(bao gồm cả cán xẻng và lưỡi xẻng)*. Lưỡi xẻng sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* con dao có chiều dài 48cm *(bao gồm cả phần cán dao và lưỡi dao)*. Lưỡi dao sắc. Tình trạng đã qua sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an hUện Đăk H và Chi cục Thi Hnh án dân sự hUện Đăk H được ban Hnh kèm theo QUết định chUển vật chứng số: 19/QĐ-VKSĐH ngày 30/11/2022 của VKSND hUện Đăk H).

2. ***Về án phí***: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị qUết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Q hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các cị cáo NgUễn Thị Q2, Phương Công Q, Nghiên Thế V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. ***Về qUền kháng cáo***: Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tUên án bị cáo, bị hại có qUền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm, riêng người có qUền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có qUền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, qUết định được thi Hnh theo qU định tại Điều 2 luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có qUền thỏa thuận thi Hnh án, qUền yêu cầu thi Hnh án, tự ngUện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo qU định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự; Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo qU định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

H Văn Kiên **Chu Thị Vân** **Lê Qúy Nhân**